TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1987;

Số căn cước công dân: 0241 8700 3282;

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1989;

Số căn cước công dân: 0240 9801 8192;

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn K thoả thuận giao cho anh

Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Bùi Nhật V, sinh ngày 25/11/2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu số 0000806 ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 - Bắc Ninh, chị N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sang